

Bản án số: 25/2021/HS-ST.

Ngày: 18- 5-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quý Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Ái Hương.
2. Ông Lê Quang Phương.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Phan Anh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, địa chỉ: Số 06 đường Đặng Trầm, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2021/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hồ Văn S, sinh ngày 18/7/1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: Số 54/35 đường NB, phường AC, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Văn V; con bà: Lê Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 tiền án (Bản án số 63/2015/HSST ngày 30/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế về tội “ Trộm cắp tài sản” tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2008, bị Công an thành phố H xử phạt hành chính cảnh cáo về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Quyết định số: 18920 ngày 01 tháng 12 năm 2008, đã chấp hành xong; năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố H tuyên phạt 15 tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 21/2009/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2009, đã chấp hành xong; năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố H tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Bản án số 82/2009/ HSST ngày 25 tháng 5 năm 2009, tổng hợp hình phạt của bản án số 21/2009/ HSST ngày 09 tháng 02 năm 2009 là 02 năm tù, đã chấp hành xong; năm 2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “ Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 79/2011/HSPT ngày 25 tháng 5 năm 2012; năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 63/2015/HSST ngày 30/12/2015, hiện bị cáo S chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 400.000 đồng. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/01/2021, tạm giam ngày 27/01/2021. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Bá P, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số 266 đường NTT, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Ngô Thị G, sinh năm 1941. Địa chỉ: Số 266 đường NTT, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Chị Trương Huỳnh Bích T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Số 20/69/131 đường TP, phường PV, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Trương Huỳnh T (W), sinh năm 1999. Địa chỉ: Số nhà 20, ngõ 69 kiệt 131 đường TP, phường PV, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Lê Thúc B, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 04, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Kim Quý, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ 10, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-HS, ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Hồ Văn S về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/11/2019, Hồ Văn S và Trương Huỳnh T rủ nhau đi tìm kiếm tài sản để lấy trộm. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75F1-1335 (Xe của chị Trương Huỳnh Bích Trâm) chở S từ thành phố H về thị xã Hương Thủy. Khi đến trước nhà của ông Lê Bá P tại phường TD, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; S thấy cổng nhà ông P mở, trong nhà không có người nên S nói T đứng ngoài cánh giới còn S vào trong nhà lấy trộm 02 lục bình bằng gỗ màu vàng đang để trên kệ tường, trong phòng khách. Sau đó S cùng T điều khiển xe mô tô chạy lên hướng thành phố H thì bị anh Nguyễn Kim Q, phát hiện bắt giữ và giao cho Công an phường TD.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Hồ Văn S và Trương Huỳnh T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ gồm:

- 01 lục bình bằng gỗ màu vàng, kích thước dài 60 cm, đường kính lớn nhất là 20cm (tình trạng đã bị sút mẻ ở miệng và đế).

- 01 lục bình bằng gỗ màu vàng, kích thước dài 60 cm, đường kính lớn nhất là 20cm (tình trạng đã bị sút mẻ ở miệng và gãy chân đế).

Hiện cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 11 ngày 08/02/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy, kết luận: 02 lục bình bằng gỗ màu vàng cao 60cm, đường kính lớn nhất 20cm (Đã qua sử dụng), có giá trị: 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là ông Lê Bá P đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo Hồ Văn S và Trương Huỳnh T phải bồi thường về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Sau khi khởi tố vụ án, bị cáo Hồ Văn S bỏ trốn khỏi địa phương, không biết đang ở đâu nhưng đã hết thời hạn điều tra nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã số: 02 ngày 10/5/2020; Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị

can số: 01 và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số: 01 ngày 07/8/2020. Đến ngày 24/01/2021 thì S bị bắt theo lệnh truy nã.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản Cáo trạng đối với bị cáo Hồ Văn S, đồng thời áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai) tháng tù và chịu án phí theo quy định pháp luật.

Ý kiến của bị hại ông Lê Bá P không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ T diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 14 giờ ngày 07/11/2020, tại phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; lợi dụng sơ hở của người khác, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Lê Bá P 02 lục bình bằng gỗ. Do trước đó bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, nay tiếp tục phạm tội, mặc dù giá trị tài sản chỉ 400.000 đồng nhưng phạm tội trong thời gian chưa được xóa án tích, nên phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là chính xác, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi bị cáo gây ra phạm vào khung hình phạt ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Nhà nước bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự an ninh trong xã hội. Bị cáo Hồ Văn S là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật, nhiều lần bị pháp luật xử phạt nhưng không tu dưỡng, rèn luyện mà vẫn phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, lần này phạm tội bị cáo bỏ trốn, sau đó bị bắt theo lệnh truy nã. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, để giáo dục, đồng thời răn đe phòng ngừa chung và bảo vệ trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, xét cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật Hình sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với Trương Huỳnh T đã bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử ngày 21/9/2020, Bản án số 62/HHST.

[4] Về trách nhiệm nhân sự: Tại phiên tòa ông Lê Bá P không yêu cầu bị cáo Hồ Văn S bồi thường thiệt hại về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn S 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 24/01/2021.

2. Về trách nhiệm nhân sự: Bị hại không yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hồ Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TX Hương Thủy;
- CA thị xã Hương Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an TX Hương Thủy;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Quý Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Ái Hương

Lê Quang Phương

Lê Thị Quý Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thị xã Hương Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an TP Huế;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Quý Vân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thị xã Hương Thủy;
- Nhà tạm giữ Công an TP Huế;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Quý Vân